

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG
TRƯỜNG MẦM NON AN HƯNG**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ LỚP NTS1
CHỦ ĐỀ: “CƠ THỂ BÉ”**

Thời gian thực hiện: 4 tuần (từ 07/10/2024 đến 01/11/2024)

**Giáo viên: Vũ Thị Thúy
Nguyễn Thị Hiên**

NĂM HỌC: 2024- 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: CƠ THỂ CỦA BÉ
Thời gian thực hiện: 4 tuần từ ngày 7/10/2024 đến ngày 1/11/2024
Người thực hiện: Vũ Thị Thúy
Nguyễn Thị Hiên

I. MỤC TIÊU- NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ: CƠ THỂ CỦA BÉ

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "CƠ THỂ BÉ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Cơ thể bé	Để bé yêu mau lớn	An toàn khi vui chơi	
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				.					.
A. Phát triển vận động			.	.					.
1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp				.					.
1	Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục (Hít thở, tay, lưng, bụng, chân) theo cô	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	Bài tập 2: Tập cùng gậy + Động tác 1: Hít thở + Động tác 2: Cầm gậy giơ lên cao + Động tác 3: Cầm đưa gậy sang trái - phải + Động tác 4: Cầm gậy đứng lên ngồi xuống	Lớp học	Lớp	TDS	TDS	TDS	
3	Giúp trẻ tinh táo, phục hồi cơ thể qua các bài tập vận động phát triển các nhóm cơ và hô hấp tại nơi trẻ nằm và ngay sau khi trẻ ngủ trưa dậy	Bài tập thể dục sau giấc ngủ trưa	Bài 3: Không bệnh nhé + Nằm ngửa, cánh tay để dọc thân, giơ tay thẳng lên. Về tư thế chuẩn bị + Ngồi chân chắt chéo, xoa bóp từ đầu gối đến từng ngón chân, đổi chân. + Ngồi xoa bóp từ khuỷu tay đến từng ngón tay, đổi bên + Ngồi xoa bóp từ vai đến các ngón tay, đổi bên + Ngồi nhắm mắt trong 5 giây + Đi bộ tại chỗ, nâng cao chân	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động				.	.	.	.	.	.
* Tập đi, chạy			.	.	.	.	.	.	.

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "CƠ THỂ BÉ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Cơ thể bé	Đề bé yêu mau lớn	An toàn khi vui chơi	
4	Đi không cúi đầu, nhắc cao chân và giữ được thăng bằng khi đi theo hiệu lệnh nhanh- chậm.	Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	TC: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	Sân trường	Lớp		HĐNT		
8	Đi thẳng người, giữ được thăng bằng cơ thể, không làm rơi bóng/túi cát khi đi trong đường hẹp có mang vật trên tay	Đi có mang vật trên tay	CTCCĐ: Đi có mang vật trên tay + TC: Đôi tay khéo léo	Sân trường, Lớp học	Lớp	CTCCĐ		HĐNT	
11	Đi nhắc cao chân giữ được thăng bằng khi đi bước qua 2 -3 chướng ngại vật (Dây, gậy) chiều cao 20-25cm	Đi bước qua 2-3 chướng ngại vật	TC: Đi bước qua 2-3 chướng ngại vật	Sân trường	Lớp	HĐNT			
* Tập nhún, bật			.	.	.	.	.	.	.
26	Rèn luyện sức mạnh của đôi chân khi nhún bật liên tục qua các vạch kẻ và giữ được thăng bằng khi tiếp đất	Bật qua vạch kẻ	CTCCĐ: Bật qua vạch kẻ	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			
* Tập tung, ném, bắt			.	.	.	.	.	.	.
38	Thực hiện phối hợp vận động tay - mắt khi tung bóng lên cao bằng 2 tay	Tung bóng bằng 2 tay	CTCCĐ: Tung bóng bằng 2 tay	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
42	Thực hiện phối hợp vận động tay- mắt khi ném bóng trúng đích xa 0,7-1m, rô có đường kính 50cm	Ném bóng trúng đích	CTCCĐ: Ném bóng trúng đích	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	
* Trò chơi vận động			.	.	.	.	.	.	.
49	Biết luật chơi, cách chơi, thích chơi các trò chơi vận động, trò chơi dân gian và chơi vui vẻ cùng các bạn	Trò chơi vận động, trò chơi dân gian	TC: Rồng rắn lên mây, Oẳn tù tì, Nhảy lò cò, Mèo đuổi chuột, Đuổi bắt bóng	Sân trường	Lớp	HĐNT	HĐNT	HĐNT	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "CƠ THỂ BÉ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Cơ thể bé	Đề bé yêu mau lớn	An toàn khi vui chơi	
50	Giảm căng thẳng, mệt mỏi cho trẻ sau giờ học qua các trò chơi, bài tập vận động bất chước, mô phỏng đơn giản từ 1,5-2 phút	Phút thể dục (Tổ chức sau những giờ học ít vận động)	TC: Chim bay, tạo dáng, Gieo hạt, cùng chơi nào	Lớp học	Lớp	KH	KH	KH	
3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt				.		.	.	.	.
51	Thực hiện được các vận động thể hiện sự khéo léo của đôi tay: xoa tay và chạm các đầu ngón tay với nhau theo sự hướng dẫn của cô	Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau	TC: "Tay đẹp của bé"	Lớp học	Lớp	KH			
52	Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Rót, khuấy, đảo	Rót, khuấy, đảo	Làm quen phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong các hoạt động: rót, khuấy, đảo bột cho búp bê. + TC: Bé tập nấu ăn cho búp bê	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS		
53	Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong hoạt động nhào đất nặn, vò xé giấy	Nhào đất nặn, vò xé	Dạy trẻ chơi: Bé chơi với giấy (vò giấy xé giấy làm tóc)	Lớp học	Lớp	CTBS		CTBS	
54	Thực hiện được các vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay thực hiện "múa khéo"	Xòe bàn tay, co duỗi các ngón tay, cuộn cổ tay	TC: Múa dẻo theo ý thích	Lớp học	Lớp	KH	KH	KH	
55	Có thao tác đóng cọc bàn gỗ thành tháp	Đóng cọc bàn gỗ	Trò chơi "Bé đóng cọc bàn gỗ"	Lớp học	Lớp			CTBS	
56	Thể hiện sự khéo léo của ngón tay khi nhón nhặt đồ vật và gọi tên đồ vật .	Nhón nhặt đồ vật	TC: Lầy vào thả ra	Lớp học	Lớp	CTBS			
57	Biết cầm dây khâu luồn dây, vòng tay, chuỗi vòng cổ	Tập khâu vòng tay, luồn dây chuỗi đeo cổ	Dạy trẻ cầm dây khâu thành vòng tay + TC: Bé khâu vòng tay	Lớp học	Lớp		CTBS		

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "CƠ THỂ BÉ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Cơ thể bé	Đề bé yêu mau lớn	An toàn khi vui chơi	
58	Biết tự cài, cởi cúc, buộc dây	Tập cài, cởi cúc, buộc dây.	TC: Mặc cởi áo cho búp bê, buộc tóc cho em	Lớp học	Lớp			CTBS	
59	Bước đầu biết chắp, ghép các hình theo hướng dẫn của cô	Chắp ghép hình	TC: Tìm nửa còn lại Tc: Tìm bộ phận còn thiếu	Lớp học	Lớp	CTBS			
60	Biết xếp, chồng 6-8 khối lại với nhau không đổ	Chồng, xếp 6-8 khối	TC: Bé chơi với hộp	Lớp học	Lớp		CTBS		
61	Bước đầu biết sử dụng bút tô, vẽ nguệch ngoạc một số hình đơn giản hoặc theo ý thích	Tập cầm bút tô, vẽ	Dạy trẻ cách cầm bút tô, vẽ nguệch ngoạc một số hình đơn giản. + TC: Bé tập làm họa sĩ	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	CTBS	
63	Bước đầu làm quen với cách sử dụng của 1 số đồ dùng văn phòng phẩm đơn giản: sáp màu, hồ dán, giấy màu, đất nặn,...	Tập sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm	Dạy trẻ cách cầm và sử dụng các thiết bị văn phòng đơn giản	Lớp học	Lớp	CTBS		CTBS	
B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe			.	.	.				.
1. Tập luyện nền nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt				.					.
64	Thích nghi với chế độ ăn cơm và ăn được các loại thức ăn khác nhau trong một bữa.	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau.	Tập cho trẻ ăn cơm và ăn các loại thức ăn khác nhau.	Lớp học	Lớp		VS-AN		
65	Biết cách ăn một số thức ăn đã được làm quen như: ăn cam bỏ vỏ, bỏ hạt, ăn chuối bỏ vỏ... và bắt chước một vài hành động của người lớn: nấu ăn, cho em bé ăn,...	Tập ăn một số thức ăn đã được làm quen và bắt chước một vài hành động của người lớn	Tập cho trẻ ăn một số thức ăn : ăn cam bỏ vỏ, bỏ hạt,... và tập bắt chước một vài hành động của người lớn: nấu ăn, cho em bé ăn,...	Lớp học	Lớp			VS-AN	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "CƠ THỂ BÉ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Cơ thể bé	Đề bé yêu mau lớn	An toàn khi vui chơi	
67	Biết mời trước khi ăn, biết cảm ơn, biết thể hiện nhu cầu (xin nước, xin cơm, canh...) một cách lễ phép	Tập mời trước khi ăn, xin nước, xin cơm, canh...cảm ơn	Tập luyện cho trẻ biết mời người xung quanh ăn cơm, tự lấy nước uống, ...biết cảm ơn.	Lớp học	Lớp	VS-AN			
68	Có một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn	Tập luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn	Cho trẻ ăn chín, uống sôi, tập cho trẻ rửa tay trước khi ăn; lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi qui định,..	Lớp học	Lớp		VS-AN		
69	Có thói quen ngủ một giấc trưa	Luyện thói quen ngủ một giấc buổi trưa	Trẻ làm quen với giấc ngủ trưa	Lớp học	Lớp	VS-AN			
70	Có một số thói quen tốt trong sinh hoạt: vứt rác đúng nơi qui định,..	Tập luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: vứt rác đúng nơi qui định	Dạy trẻ một số thói quen trong sinh hoạt: vứt rác đúng nơi qui định...	Lớp học	Lớp		ĐTT		
2. Làm quen với một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe				.					.
71	Làm được một số việc dưới sự giúp đỡ của người lớn như tự xúc cơm, tự lấy nước uống, tự đi vệ sinh trước khi đi ngủ, tự lấy gối và lên giường nằm, biết gọi cô khi quần áo bị ướt, bẩn,...	Mặc quần áo, cởi quần áo khi bị bẩn, ướt	- Dạy trẻ cách mặc, cởi quần áo khi bị bẩn ướt	Lớp học	Lớp	VS-AN			
		Chuẩn bị chỗ ngủ	Tập cho trẻ chuẩn bị chỗ ngủ: bê gối đến chỗ ngủ, cất gối khi ngủ dậy.	Lớp học	Lớp		VS-AN		
74	Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết cách ngồi bô đúng, không trêu chọc các bạn, không nghịch bẩn, không dịch chuyển bô từ chỗ này sang chỗ khác	Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định	Hướng dẫn trẻ cách lấy và ngồi bô đúng cách, hợp vệ sinh	Lớp học	Lớp			VS-AN	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "CƠ THỂ BÉ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Cơ thể bé	Đề bé yêu mau lớn	An toàn khi vui chơi	
75	Biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt trước, sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi ngủ dậy... dưới sự hướng dẫn của cô	Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt	TC mô phỏng: Bé tập rửa tay, rửa mặt	Lớp học	Lớp	VS-AN	CTBC		
76	Trẻ có thói quen không ngậm tay, mút tay, không bỏ, ngậm đồ chơi vào miệng	Tập cho trẻ thói quen không ngậm tay, mút tay, không bỏ, ngậm đồ chơi vào miệng	Rèn cho trẻ thói quen không ngậm tay, mút tay không bỏ, ngậm đồ chơi vào miệng	Lớp học	Lớp	ĐTT			
79	Biết cách sử dụng một số đồ dùng sinh hoạt ở trường mầm non: khăn, cốc uống nước, thìa xúc cơm...	Tập sử dụng một số đồ dùng sinh hoạt ở trường mầm non: khăn, cốc uống nước, thìa xúc cơm	Dạy trẻ cách sử dụng bát thìa, cốc	Lớp học	Lớp		VS-AN	CTBC	
80	Nhận biết khăn mặt theo đúng kí hiệu riêng của trẻ và luôn dùng khăn mặt riêng	Tập lấy và dùng khăn theo kí hiệu riêng	TC: Bé chọn cho đúng: chọn đúng kí hiệu.	Lớp học	Lớp	VS-AN			
3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn.				.	.				.
86	Trong giờ ăn không đùa nghịch, không đến gần khi canh, cơm còn nóng	Nhận biết một số nguy cơ không an toàn trong khi ăn	Dạy trẻ ngồi ngay ngắn, không đùa nghịch khi ăn	Lớp học	Lớp			VS-AN	
4. Chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng				.	.				.
88	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	Hướng dẫn cách chế biến món cá hồi thịt lợn sốt cà chua	Hướng dẫn cách chế biến món cá hồi thịt lợn sốt cà chua	Lớp học	Lớp				
		Món cháo hỗ trợ cho trẻ bị sốt	Món cháo hỗ trợ cho trẻ bị sốt	Lớp học	Lớp				
		Hướng dẫn chăm sóc dinh dưỡng đối với trẻ thừa cân béo phì	Hướng dẫn chăm sóc dinh dưỡng đối với trẻ thừa cân béo phì	Lớp học	Lớp				

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "CƠ THỂ BÉ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Cơ thể bé	Đề bé yêu mau lớn	An toàn khi vui chơi	
		Cách xử lý khi trẻ bị hóc sặc	Cách xử lý khi trẻ bị hóc sặc	Lớp học	Lớp				
		Hướng dẫn xử trí cho trẻ bị thủy đậu	Hướng dẫn xử trí cho trẻ bị thủy đậu	Lớp học	Lớp				
II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				.	.				.
1. Luyện phối hợp các giác quan: Thị giác, thính giác, khứu giác, vị giác				.	.				.
2	Có khả năng nghe và nhận biết âm thanh của các đồ vật (tiếng sấm, ô tô, xe máy,...) quen thuộc và bắt chước các âm thanh đó	Nghe, nhận biết, bắt chước âm thanh của một số đồ vật quen thuộc	TC: Tai ai tinh	Lớp học	Lớp	KH			
6	Phân biệt được độ nhẵn, trơn, mềm, cứng, thô, ráp trên bề mặt của các loại quả, đồ chơi, đồ vật.	Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng-mềm, trơn (nhẵn) - xù xì	CTCCĐ: Nhận biết phân biệt cứng- mềm	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	
8	Có khả năng nhận biết vị đặc trưng của 1 số thức ăn, quả khi được nếm (ngọt - mặn - chua)	Nếm vị của một số thức ăn, quả (ngọt, mặn, chua)	CTCCĐ: Nhận biết phân biệt vị mặn- vị ngọt.	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
2. Nhận biết:				.	.				.
* Một số bộ phận cơ thể con người				.	.				.
9	Nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi	Tên gọi, chức năng chính của một số bộ phận cơ thể: mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân, đầu, tóc	- CTCCĐ: Nhận biết tên gọi, chức năng: mắt, mũi, miệng, tai + Trò chơi: Mắt mờ tai	Lớp học	Lớp	CTCCĐ+CTBS			
			-CTCCĐ: Nhận biết tên gọi, chức năng: tay, chân +TC: tay đẹp	Lớp học	Lớp	CTCCĐ+CTBS			
10	Nhận biết được mắt, mũi, tai, miệng, tay, chân, đầu, tóc qua hình vẽ	Nhận biết qua tranh ảnh về các bộ phận trên cơ thể	Trò chơi: Xem tranh ảnh, gọi tên các bộ phận trên cơ thể + TC: Bé soi gương	Lớp học	Lớp	CTBC			
* Một số đồ dùng, đồ chơi				.	.				.

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "CƠ THỂ BÉ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Cơ thể bé	Đề bé yêu mau lớn	An toàn khi vui chơi	
11	Thích tìm hiểu về các đồ vật xung quanh: luôn thích được chơi, cầm nắm, kéo, đẩy, ngấm nghĩa...các đồ chơi ở xung quanh	Tìm hiểu về các đồ vật, đồ chơi xung quanh	TC: Đây là gì?	Lớp học	Lớp	KH			
13	Trẻ nhận biết được âm thanh to, nhỏ của các đồ vật, đồ chơi	Âm thanh to, nhỏ của các đồ vật, đồ chơi	+ TC: Ai lấy đúng?	Lớp học	Lớp		KH	KH	
* Thời tiết, mùa				.	.				.
26	Nhận biết được một số loại quần áo, trang phục phù hợp với mùa hè	Một số trang phục, đồ dùng mùa hè của bé	'- Tìm hiểu cách giữ gìn vệ sinh, sức khỏe phù hợp theo mùa. '+ Thực hành: Lựa chọn và mặc quần áo cho bạn búp bê	Lớp học	Lớp	ĐTT	CTBS		
* Một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng, vị trí trong không gian				.					.
29	Chỉ/nói tên hoặc lấy/cắt đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/xanh theo yêu cầu	Màu đỏ, vàng, xanh	CTCCĐ: Nhận biết màu xanh	Lớp học	Lớp			CTCCĐ+CTBS	
* Bản thân, người gần gũi				.					.
35	Biết nhận ra giới tính của bản thân	Nhận biết giới tính của bản thân	Dạy trẻ nhận biết giới tính đặc điểm của bản thân	Lớp học	Lớp			ĐTT	
III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				.					.
A. Nghe hiểu lời nói				.					.
3	Có khả năng nghe, hiểu các câu nói đơn giản trong giao tiếp, sinh hoạt hàng ngày	Nghe, hiểu các câu nói trong giao tiếp, sinh hoạt hàng ngày	Cắt đồ chơi vào hộp và cất lên giá	Lớp học	Lớp	CTBS			

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "CƠ THỂ BÉ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Cơ thể bé	Đề bé yêu mau lớn	An toàn khi vui chơi	
4	Nghe hiểu các bài thơ ,đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và trả lời được các câu hỏi về tên và nội dung của bài thơ, ca dao, bài hát....	Nghe hiểu các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, bài hát, câu đố,	Nghe bài thơ: - Quần áo sạch sẽ - Bàn chân của bé Nghe đồng dao, ca dao: - Nu na nu nống - Chi chi chành chành Nghe bài hát: - Bác gấu đen làm bánh - Đôi bàn tay	Lớp học	Lớp	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
			CTCCĐ: Thơ " Miệng xinh" CTCCĐ : Thơ " Giờ ăn"	Lớp học	Lớp	CTCCĐ	CTCCĐ		
5	Nghe hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	Nghe truyện ngắn	CTCCĐ: Kể chuyện theo tranh " Vệ sinh buổi sáng" CTCCĐ: Truyện " Chiếc xích đu màu đỏ"	Lớp học	Lớp	CTCCĐ		CTCCĐ	
B. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu.				.					.
6	Phát âm rõ tiếng	Phát âm các âm khác nhau	- Trò chơi luyện phát âm: + Gió thổi cây đu đưa + Thổi bóng + Bé gọi gà - Trò chơi : Bé phát âm các từ khó theo cô + TC: Bạn lưỡi vui tính	Sân trường/lớp học	Lớp	CTBC	HĐNT	HĐNT	
11	Có khả năng đặt và trả lời các câu hỏi "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Làm gì?";"Thế nào"," Để làm gì?"; " Tại sao?".	Trả lời và đặt các câu hỏi; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Làm gì?"; "Thế nào"," Để làm gì?"; " Tại sao?".	TC: Cái gì biến mất?	Lớp học	Lớp	KH			
12	Có khả năng nghe hiểu câu hỏi của cô và biết trả lời đúng ý câu hỏi	Nghe hiểu câu hỏi của cô và trả lời đúng ý câu hỏi	- Tạo cơ hội cho trẻ quan sát, trò chuyện, đàm thoại về chủ đề	Lớp học	Lớp	KH	KH	KH	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "CƠ THỂ BÉ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Cơ thể bé	Đề bé yêu mau lớn	An toàn khi vui chơi	
13	Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: - Chào hỏi, trò chuyện - Bày tỏ nhu cầu của bản thân - Hỏi về các vấn đề quan tâm như "Con gì đây", "cái gì đây"	Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài.	- Dạy trẻ chào hỏi bằng câu có 5 - 7 từ khi đến lớp và về nhà. - Trò chơi: Khi khách đến nhà (sử dụng câu có 5 - 7 tiếng thực hiện chào hỏi lễ phép) - Bé nói về tên gọi, đặc điểm, các bộ phận trên cơ thể bé	Lớp học	Lớp	ĐTT	CTBC	ĐTT	
16	Thích thú, chăm chú lắng nghe khi người lớn đọc sách	Lắng nghe khi người lớn đọc sách	Trẻ ngồi ngẩng ngẩng, chăm chú lắng nghe khi cô đọc sách	Lớp học	Lớp		ĐTT		
1	Nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi, đặc điểm bên ngoài của bản thân)	Nhận biết tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài bản thân.	Trò chơi "Soi gương"	Lớp học	Lớp	CTBC			
2	Thể hiện điều mình thích và không thích	Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình.	-Trò chơi: Chọn đồ dùng Bé thích.	Lớp học	Lớp			CTBC	
4	Nhận biết được trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận	Nhận biết một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	Trò chơi "Khuôn mặt cảm xúc"	Lớp học	Lớp		CTBC		
6	Biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói	Giao tiếp với người xung quanh	Trẻ có thói quen chào cô khi đến lớp và ra về.	Lớp học	Lớp	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
13	Biết thực hiện một số qui định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp; xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui	Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp; xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui định	CTCCĐ: Dạy trẻ kĩ năng đi dép đúng đôi.	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			
			CTCCĐ: KNCH bài "Đôi dép xinh"	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			
17	Có khả năng hát chậm, hát rõ lời, hát nối tiếp theo cô từ đầu đến cuối bài hát	Tập hát theo nhạc	CTCCĐ: KNCH bài "Em ngoan hơn búp bê"	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			
			CTCCĐ: KNCH bài" Hãy rửa tay"	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "CƠ THỂ BÉ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Cơ thể bé	Đề bé yêu mau lớn	An toàn khi vui chơi	
18	Có khả năng bắt chước một số vận động đơn giản theo nhạc như: giậm chân, vỗ tay, cuộn cổ	Tập vận động đơn giản theo nhạc	CTCCĐ: KNVD bài "Ồ sao bé không lắc"	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
19	Rèn luyện phát triển tai nghe cho trẻ về âm thanh, nhịp điệu, tiết tấu âm nhạc	Trò chơi âm nhạc	TCÂN: La theo điệu nhạc, Tai ai tinh, Nghe âm thanh đoán tên đồ vật,	Lớp học	Lớp	KH	KH	KH	
22	Trẻ biết chọn các nguyên học liệu, phết hồ và dán hình để tạo thành mái tóc cho bé	Tập dán	HĐ EDP: tạo hình tóc cho bé	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			
23	Biết cầu, véo, chia nhỏ đất, lăn tròn đất trên bảng hoặc lăn trên đôi bàn tay để tạo thành cái bánh.	Tập nặn	CTCCĐ: Nặn cái bánh	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
Cộng số nội dung hoạt động phân bổ vào nhánh chủ đề			Tổng số:			36	25	25	
			Lĩnh vực phát triển thể chất			15	11	12	
			Lĩnh vực phát triển nhận thức			6	3	4	
			Lĩnh vực phát triển Ngôn ngữ			8	6	5	
			Lĩnh vực phát triển TC-KNXH - Thẩm mỹ			7	5	4	
			- Đón trả trẻ			5	4	4	
			- Thể dục sáng			1	1	1	
			- Hoạt động chơi tập theo ý thích buổi sáng			9	5	6	
			- Hoạt động ngoài trời			2	3	3	
			- Vệ sinh - ăn ngủ			6	5	4	
			- Hoạt động chơi tập theo ý thích buổi chiều			3	3	2	
			- Thăm quan dã ngoại			0	0	0	
			- Lễ hội			0	0	0	
			- Kết hợp với các hoạt động			8	5	5	
			Chia theo lĩnh vực						
			Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt						

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "CƠ THỂ BÉ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Cơ thể bé	Đề bé yêu mau lớn	An toàn khi vui chơi	
			- Hoạt động chơi tập có chủ định			10	5	5	
			Chia cụ thể	+ Giờ thể chất		2	1	1	
				+ Giờ nhận thức		2	1	2	
				+ Giờ ngôn ngữ		2	1	1	
				+ Giờ TCKNXH-TM		4	2	1	

II. PHÂN BỐ CHỦ ĐỀ NHÁNH:

STT	Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
1	Cơ thể bé	2	Từ 7/10 đến 18/10	Nguyễn Thị Hiên	
2	Đề bé yêu mau lớn	1	Từ 21/10 đến 25/10	Vũ Thị Thúy	
3	An toàn khi vui chơi	1	Từ 28/10 đến 01/11	Nguyễn Thị Hiên	

III. CHUẨN BỊ:

	Nhánh “Cơ thể bé ”	Nhánh “Đề bé yêu mau lớn”	Nhánh “An toàn khi vui chơi”
Giáo viên	- Công tác tuyên truyền: + Nội dung tuyên truyền: . Tuyên truyền mục tiêu giáo dục chủ đề nhánh “Cơ thể bé” . Xây dựng kế hoạch cho chủ đề nhánh . Tạo mã Qr: - Bài thơ “ Miệng xinh” - Truyện “ Vệ sinh buổi sáng”, - Bài hát “ Em ngoan hơn búp bê”, “Đôi dép xinh” - Xây dựng môi trường trong lớp: + Tạo môi trường, chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi, bố trí các góc chơi hợp lý, định hướng các hoạt động của chủ đề.	- Công tác tuyên truyền: + Nội dung tuyên truyền: . Xây dựng kế hoạch cho chủ đề nhánh “ Đề bé yêu mau lớn” . Tạo môi trường giáo dục theo chủ đề nhánh. . Hoạt động chơi tập có chủ đích, hoạt động ngoài trời, hoạt động chơi tập theo ý thích buổi chiều. . Tạo mã Qr - Bài thơ “ Giờ ăn” - Bài hát “ Ổ sao bé không lắc” - Tuyên truyền về chế độ dinh dưỡng phù hợp với trẻ. - Xây dựng môi trường trong lớp: . Bổ sung thêm tranh ảnh ở góc	- Công tác tuyên truyền: + Nội dung tuyên truyền: . Xây dựng môi trường cho trẻ hoạt động . Tạo mã Qr - Bài hát “ Hãy rửa tay” -Truyện “Chiếc xích đu màu đỏ” - Tuyên truyền một số cách phòng chống dịch bệnh khi thời tiết giao mùa. - Xây dựng môi trường trong lớp: + Góc thao tác vai: Bổ sung một số bảng và quân chơi hành vi đúng sai. . Suu tầm tranh ảnh về hành

	+ Góc tranh truyện: Giấy vẽ, giấy màu, len, ống hút, hồ dán, cốc nhựa, tranh ảnh về đôi tay, đôi chân, mắt mũi, găng tay nilong.... + Góc HĐVĐV: Các bảng chơi so hình, ghép tranh, xâu luôn về chủ đề nhánh... + Góc thao tác vai: bổ sung một số hình người phù trợ.	tranh truyện, các loại cây ăn quả góc xây dựng.	động chơi an toàn
	<i>*Lưu ý đến một số trẻ</i> + Hạn chế về mặt ngôn ngữ: Đức, Linh, Hưng		
Nhà trường	- Tuyên truyền về cách phòng chống các bệnh thường gặp khi thời tiết giao mùa. - Bổ sung mua sắm một số đồ dùng, đồ chơi. - Rà soát các đồ chơi ngoài trời để đảm bảo an toàn cho trẻ. - Phân công cụ thể khu vực cho các hoạt động		
Phụ huynh	- Cho trẻ đi học sớm chuyên cần để tạo tâm thế thoải mái, thích đi học. - Ủng hộ một số nguyên vật liệu: lõi giấy vệ sinh, cốc giấy, bìa cattong,... - Trò chuyện với trẻ về các bộ phận trên cơ thể. - Sưu tầm tranh ảnh về những khuôn mặt đáng yêu. - Phối hợp với giáo viên dạy trẻ bài thơ, bài hát về chủ đề tại nhà.	- Tiếp tục sưu tầm nguyên học liệu ủng hộ lớp. - Giáo dục trẻ ăn uống đầy đủ, tập thể dục . - Cho trẻ đi học đầy đủ.	- Cung cấp cho trẻ một số kiến thức về an toàn khi vui chơi và không an toàn, nguy hiểm - Phối hợp với giáo viên dạy trẻ bài thơ, bài hát về chủ đề tại nhà - Rà soát mua sắm đồ chơi cho trẻ an toàn, phù hợp. - Ủng hộ lớp nguyên học liệu: thùng cattong, giấy báo, tờ lịch cũ,... - Ảnh, video phụ huynh chụp quay được khi con đi cầu thang, chơi đồ chơi ngoài trời, chơi đồ chơi ở nhà.

Trẻ	- Trò chuyện cùng cô về tên, tuổi, giới tính, về các góc chơi của lớp, cùng cô xếp đồ chơi đúng nơi quy định
-----	--

IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ: CƠ THỂ BÉ

tt. Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1. Đón trẻ	- Công tác vệ sinh: Thông thoáng phòng nhóm, lau dọn, sắp xếp đồ dùng gọn gàng, ngăn nắp. - Trao đổi với phụ huynh: Trao đổi và hướng dẫn phụ huynh quét mã Qr các bài thơ, câu chuyện, bài hát. Về sức khỏe, tình hình của trẻ ở lớp. * <i>Rèn trẻ thói quen chào cô khi đến lớp và ra về</i> + Rèn cho trẻ thói quen không ngậm tay, mút tay không bỏ, ngậm đồ chơi vào miệng. + Dạy trẻ một số thói quen trong sinh hoạt: vứt rác đúng nơi qui định... - Trò chuyện cùng trẻ: + Trẻ ngồi ngầy ngẩn, chăm chú lắng nghe khi cô đọc sách. + Tìm hiểu cách giữ gìn vệ sinh, sức khỏe phù hợp theo mùa. - Cho trẻ nghe các bài thơ, đồng dao về chủ đề cơ thể bé: + Nghe bài thơ: Quần áo sạch sẽ, Bàn chân của bé, Miệng xinh, Giờ ăn + Nghe đồng dao, ca dao: Nu na nu nống, Chi chi chành chành - Cho trẻ nghe nhạc, nghe hát các bài hát về chủ đề cơ thể bé: Bác gấu đen làm bánh , Đôi bàn tay - Cho trẻ xem tranh ảnh, nghe kể chuyện: Vệ sinh buổi sáng, Chiếc xích đu màu đỏ - Chơi theo ý thích: Chơi đồ chơi lắp ghép, nu na nu nống, chi chi chành chành....					*Chú ý trẻ chậm PT ngôn ngữ Hưng, Đức, Linh
2. Thể dục sáng	- Khởi động: Cô cùng trẻ đi quanh phòng với các kiểu đi : đi thường, đi kiễng gót, đi khom , đi nhanh, đi chậm. - Trọng động: Tập cùng gậy + Động tác 1: Hít thở + Động tác 2: Cầm gậy giơ lên cao + Động tác 3: Cầm đưa gậy sang trái - phải + Động tác 4: Cầm gậy đứng lên ngồi xuống					

tt. Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		-TCVD: Nhảy lò cò - Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh phòng tập - Luân phiên thay đổi theo nhánh tập với cờ, với nhạc bài “Ồ sao bé không lắc”.					
3. Chơi - tập có chủ định	Nhánh 1. Cơ thể bé	Ngày 7/10 PT thể chất VDCB: Bật qua vạch kẻ	Ngày 8/10 PT nhận thức Nhận biết tên gọi mắt, mũi, miệng, tai	Ngày 9/10 PT TCKNXH- TM Tạo hình tóc cho bé	Ngày 10/10 PT ngôn ngữ Thơ “ Miệng xinh”	Ngày 11/10 PT TCKNXH- TM CH bài “ Em ngoan hơn búp bê”	
		Ngày 14/10 PTTCKNXH-TM CH bài “ Đôi dép xinh”	Ngày 15/10 PT nhận thức Nhận biết tên gọi tay, chân	Ngày 16/10 PT ngôn ngữ Truyện: Vệ sinh buổi sáng	Ngày 17/10 PT thể chất VDCB: Đi có mang vật trên tay	Ngày 18/10 PT TCKNXH- TM Dạy trẻ kĩ năng đi dép đúng đôi	
	Nhánh 2. Để bé yêu màu lớn	Ngày 21/10 PT ngôn ngữ Thơ “ Giờ ăn”	Ngày 22/10 PT nhận thức Nhận biết vị mặn- ngọt	Ngày 23/10 PT TCKNXH- TM Nặn bánh	Ngày 24/10 PT thể chất VDCB: Tung bóng bằng hai tay	Ngày 25/10 PT TCKNXH- TM VĐ bài:Ồ sao bé không lắc	
	Nhánh 3. An toàn khi vui chơi	Ngày 28/10 PT ngôn ngữ Truyện: Chiếc xích đu màu đỏ	Ngày 29/10 PT nhận thức Nhận biết cứng- mềm	Ngày 30/10 PT thể chất VDCB: Ném bóng trúng đích xa 70-100cm	Ngày 31/10 PT nhận thức Nhận biết màu xanh	Ngày 1/11 PT TCKNXH- TM CH bài “ Hãy rửa tay”	

tt. Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
4 Chơi - tập ngoài trời	Nhánh 1. Cơ thể bé	Ngày 7/10 - Dạo chơi, quan sát: Thời tiết - TCVD: Bắt vẹt - Chơi tự do	Ngày 8/10 - Dạo chơi, quan sát đồ chơi ngoài trời - TCVD: Chôn tìm - Chơi tự do	Ngày 9/10 - Cho trẻ xem sách ở gốc cây dưới sân trường - TCVD: Nhảy lò cò. - Chơi tự do	Ngày 10/10 - Quan sát: Cây khế - TCVD: Ôn VĐ Bật tại chỗ - Chơi tự do	Ngày 11/10 - Trò chuyện về cảm xúc của bé - TCVD: Bịt mắt bắt dê - Chơi tự do	
		Ngày 14/10 - Quan sát: Cây xoài - TC: Đi bước qua 2-3 chướng ngại vật - Chơi tự do	Ngày 15/10 - Quan sát cây rau cải - TCVD: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do	Ngày 16/10 - Quan sát bông hoa cúc - TCVD: hái hoa - Chơi tự do	Ngày 17/10 - Cho trẻ trải nghiệm cảm giác của đôi bàn tay chơi với cát, sỏi - TCVD: Đuổi bắt bóng - Chơi tự do	Ngày 18/10 - Nhặt lá cây - TCVD: Gieo hạt - Chơi tự do	
	Nhánh 2. Để bé yêu mau lớn	Ngày 21/10 - Nghe tiếng gió thổi - TCVD: Đi thay đổi theo tốc độ hiệu lệnh - Chơi tự do	Ngày 22/10 - Trải nghiệm cảm giác của đôi bàn chân đi trên sỏi, cát, cỏ - TCVD: Nhảy lò cò - Chơi tự do	Ngày 23/10 -Thăm quan vườn rau. - TCVD: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do	Ngày 24/10 - Cho trẻ xem sách ở dưới gốc cây - TCVD: Gió thổi - Chơi tự do	Ngày 25/10 - Hoạt động trong góc sáng tạo của trường - TCVD: Thổi bóng - Chơi tự do	

tt. Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Nhánh 3. An toàn khi vui chơi	Ngày 28/10 - Quan sát một số đồ chơi ngoài sân trường - TCVĐ: Xi xô khoai - Chơi tự do tại khu vườn cổ tích	Ngày 29/10 - Xếp hàng khi đi cầu thang - TCVĐ: Đôi tay khéo léo - Chơi tự do tại khu thể chất	Ngày 30/10 - Quan sát bác cấp dưỡng - TCVĐ: Bóng tròn to - Chơi tự do tại khu vực sân khấu	Ngày 31/10 - Quan sát khu vực hành lang - TCVĐ: Bé gọi gà - Chơi tự do ở sân trường	Ngày 1/11 - Quan sát và sờ gốc cây sấu - TCVĐ: Gió thổi về đâu - Chơi tự do khu vực chơi thể chất	
6 Vệ sinh ăn, ngủ.	*Vệ sinh: Cô kê bàn ghế cho trẻ ngồi ngay ngắn vào bàn. Lần lượt cho từng nhóm xếp hàng vào rửa tay. Giáo dục trẻ đi dép vào nhà vệ sinh, không chen lấn, xô đẩy khi xếp hàng. * Ăn trưa: Cô đeo yếm cho trẻ. Dạy trẻ nhận biết một số nguy cơ không an toàn trong khi ăn. Trò chuyện với trẻ về một số món ăn hàng ngày trẻ ăn. Rèn trẻ thói quen chào mời trước khi ăn, không bốc thức ăn, nhặt cơm vãi để vào đĩa. Cô chia cơm cho trẻ trên bàn ăn, chia đĩa, để khăn vào đĩa. * Tập cho trẻ ăn cơm và ăn các loại thức ăn khác nhau. - Nhắc nhở trẻ khi ăn không nói chuyện, ăn xong để bát đúng nơi qui định, lau miệng, uống nước, súc miệng nước muối sau khi ăn xong. Sau khi ăn nhắc trẻ cất ghế. * Giờ ngủ: - Trước giờ ngủ: Cô kiểm tra lại miệng trẻ trước khi ngủ còn ngậm thức ăn không. + Cô chuẩn bị giát giường, chải chiếu, nhắc nhở trẻ đi vệ sinh trước khi đi ngủ, cho trẻ lấy gối về chỗ ngủ. + Cô bật nhạc nhẹ nhàng cho trẻ dễ ngủ. - Trong giờ ngủ: Cô cho trẻ nằm ngủ đúng tư thế, ngay ngắn, tách riêng bạn trai, bạn gái. * Cô chú ý đến những trẻ khó ngủ và những bạn hay đi vệ sinh nhiều cho trẻ nằm riêng. - Sau giờ ngủ: Cô bật nhạc nhẹ nhàng, vận động nhẹ nhàng thả lỏng cơ thể. Bài tập: Không bệnh nhè + Nằm ngửa, cánh tay để dọc thân, giơ tay thẳng lên. Về tư thế chuẩn bị + Ngồi chân chắt chéo, xoa bóp từ đầu gối đến từng ngón chân, đôi chân.					* Chú ý: cháu Thịnh không ăn cơm thức ăn *Cháu Quân, Hà khó ngủ

tt. Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		+ Ngồi xoa bóp từ khuỷu tay đến từng ngón tay, đôi bên + Ngồi xoa bóp từ vai đến các ngón tay, đôi bên + Ngồi nhắm mắt trong 5 giây + Đi bộ tại chỗ, nâng cao chân - Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh sau khi ngủ dậy. - Cô thu dọn chỗ ngủ của trẻ khuyến khích trẻ cùng cất đồ dùng cùng cô.					
7.Chơi – tập theo ý thích buổi chiều	Nhánh 1. Cơ thể bé	Ngày 7/10 - Mở chủ đề -Trò chơi: Xem tranh ảnh, gọi tên các bộ phận trên cơ thể	Ngày 8/10 -Ôn khám phá khuôn mặt dễ thương - TC: Bé soi gương	Ngày 9/10 Bé tập tô màu TC: Cơ thể nói	Ngày 10/10 -Bé chơi cài cởi, cúc áo	Ngày 11/10 - Ôn bài “Miệng xinh” - Nêu gương cuối tuần	
		Ngày 14/10 -Đọc đồng dao: Chi chi chành chành -TC luyện phát âm: Bạn lưỡi vui tính	Ngày 15/10 -Trò chơi: Khuôn mặt biểu cảm. - TC: Tai ai tinh	Ngày 16/10 - Chơi tập theo ý thích ở các góc chơi -Xếp đồ chơi gọn gàng sau khi chơi xong	Ngày 17/10 -Dạy trẻ kĩ năng rửa tay	Ngày 18/10 - Ôn VĐ bài: Ô sao bé không lắc - Nêu gương cuối tuần	
	Nhánh 2. Để bé yêu màu lớn	Ngày 21/10 -TC mô phỏng: Bé tập rửa tay, rửa mặt	Ngày 22/10 -Trò chơi bạn biết gì về tôi - TC: Mắt, mồm, tai	Ngày 23/10 -Ôn bài hát: Đôi dép xinh -TC: Chọn đồ dùng bé thích.	Ngày 24/10 -Trò chuyện về đôi chân - Biết nghe cô đọc sách.	Ngày 25/10 - Trò chuyện với trẻ vớt rác đúng nơi qui định - Nêu gương cuối tuần	

tt. Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	Nhánh 3. An toàn khi vui chơi	Ngày 28/10 - Ôn bài hát: Em ngoan hơn búp bê	Ngày 29/10 - Dạy trẻ xếp dép lên giá khi đi vệ sinh xong	Ngày 30/10 - Lắng nghe âm thanh phát ra từ đồ chơi.	Ngày 31/10 - Nhận biết hành động chơi an toàn - TC: Đây là gì?	Ngày 1/11 - Bé làm gì khi gặp người lạ(hoạt cảnh) - Nêu gương cuối tuần	

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:

TT. Chơi - tập theo ý thích buổi sáng		Mục đích- Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					Nhánh 1: Cơ thể bé	Nhánh 2: Để bé yêu mau lớn	Nhánh 2: An toàn khi vui chơi
	* Nấu ăn	- Trẻ làm quen với trò chơi, biết tên đồ chơi trong góc, cách sử dụng đồ chơi	- Bé tập nấu ăn: nấu bột, cầm thìa, bắc nồi lên bếp, khuấy bột,...	- Quần áo, tạp dề... một số thực phẩm. - Bộ đồ chơi nấu ăn: bát, đĩa, thìa, nồi, bếp...	x	x	x
1. Thao tác	* Bé em	- Trẻ bắt chước được một vài hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ(bế em, cho em ăn, ru em ngủ, cho em đi chơi...)	- Chăm sóc em bé: Bế em, cho em ăn, cho em uống nước, ru em ngủ, mặc quần áo cho em, đội mũ, cho em đi chơi,...	- Giường, búp bê, cốc, bình rót ước,	x	x	x

TT. Chơi - tập theo ý thích buổi sáng		Mục đích- Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					Nhánh 1: Cơ thể bé	Nhánh 2: Để bé yêu mau lớn	Nhánh 2: An toàn khi vui chơi
vai		- Nhận biết được một số loại quần áo, trang phục phù hợp với mùa hè	- TC: Lựa chọn và mặc quần áo cho bạn búp bê	- Quần áo, mũ búp bê, xe đẩy...	x	x	x
	* Xây dựng	- Biết xếp, chồng 6-8 khối lại với nhau không đổ. Biết lắp ghép tạo thành cây, ngôi nhà...	- TC: 'Xếp nhà, xếp cổng, xếp đường đi	- Đồ chơi gạch, các khối chữ nhật, khối vuông, đồ chơi lắp ghép, cây xanh	x	x	x
		- Có khả năng chơi và bắt chước một số hành động của người lớn với các đồ vật quen thuộc (gạch, khối gỗ, khối hộp,...). Sử dụng được 1 số đồ dùng đồ chơi quen thuộc	- TC: " Bé xếp bàn ghế(xếp chồng, xếp cạnh)		x	x	x
		- Bước đầu biết chấp, ghép các hình theo hướng dẫn của cô - Trẻ biết cất đồ chơi đúng nơi qui	- TC: Tìm nửa còn lại	- Bảng hình rỗng và quân rời hình bạn trai, bạn gái, quần áo, mũ dép...	x	x	x

TT. Chơi - tập theo ý thích buổi sáng	Mục đích- Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
				Nhánh 1: Cơ thể bé	Nhánh 2: Đề bé yêu mau lớn	Nhánh 2: An toàn khi vui chơi
2. Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	định.					
	- Trẻ tập rèn luyện cử động các ngón tay, phối hợp tay mắt để xâu vòng	- Xâu vòng đồ chơi	- Hình đồ chơi bằng xốp, bằng nhựa có lỗ xâu, dây xâu, rổ đựng.	x	x	x
	- Trẻ thích chơi trò chơi, biết lồng các vòng tháp vào trụ theo hướng dẫn của cô.	- Lồng tháp, lồng hộp	- Đồ chơi lồng tháp, lồng hộp	x	x	x
	- Trẻ làm quen trò chơi, kết hợp xoay tay xoay tháo lắp chai vào miệng chai...	- Lắp xoay ốc vít, lắp ghép, đóng búa cọc, búa bi	- Đồ chơi tháo lắp(bóng kết hợp với miệng chai nhựa, lắp chai....	x	x	x
	- Trẻ biết tìm và lắp ghép các miếng ghép đúng vào vị trí theo mẫu.	- Ghép tranh	- Bảng ghép, miếng ghép	x	x	x
	- Trẻ biết tên đồ chơi, biết cách chơi trò chơi theo hướng dẫn của cô.	- Ghép hình rỗng (So hình) -Ghép đôi	-Bảng hình rỗng và quân rời -Tranh lô tô dày, dép, gang tay, quần	x	x	x

TT. Chơi - tập theo ý thích buổi sáng	Mục đích- Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
				Nhánh 1: Cơ thể bé	Nhánh 2: Đề bé yêu mau lớn	Nhánh 2: An toàn khi vui chơi
	Trẻ biết cất đồ chơi vào đúng nơi quy định theo cô.		áo....			
	-Trẻ biết chọn những hành động an toàn, đồ chơi an toàn và không an toàn theo đúng qui định	-Bé chọn đúng	-Tranh ảnh về đồ chơi an toàn, không an toàn, hành động chơi an toàn, không an toàn	x	x	x
3, Góc chơi động	- Trẻ biết thao tác thực hành một số vận động tinh từ đôi tay: vặn xoáy, cài, móc, xoay,ấn....	- Bắp bắp rộn, chú hệ vui tính, lắp ghép lego	- Đồ chơi trên bảng: móc cửa, chuông, khuy cài, quân lego màu sắc....	x	x	x
	- Trẻ biết chơi một số trò chơi vận động	- Đánh bóng, ném bóng, bật cao	- Bộ đồ chơi đánh bóng, vợt đánh, bóng, hộp ấn bật cao.	x	x	x
	-Trẻ được làm quen với đồ chơi kéo xe, xe đùn, xe đẩy, chơi với bóng,	- Chơi kéo xe, xe đùn xe đẩy, chơi với bóng...	- Xe kéo, xe đùn xe đẩy, bóng to, bóng nhỏ, giỏ đựng bóng....	x	x	x

TT. Chơi - tập theo ý thích buổi sáng	Mục đích- Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
				Nhánh 1: Cơ thể bé	Nhánh 2: Để bé yêu mau lớn	Nhánh 2: An toàn khi vui chơi
	trẻ biết tên đồ chơi, cách chơi.					
4. Góc tranh truyện	- Trẻ biết nặn thành chiếc bánh dài, bánh tròn,	- Nặn bánh	- Đất nặn, mẫu nặn bánh	x	x	x
	-Trẻ biết chọn các nguyên học liệu, phết hồ và dán hình để tạo thành mái tóc cho bé	- TC: tạo hình tóc cho bé	- Tranh rỗng hình bé gái, bé trai	x	x	x

NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH

An Hưng, ngày 3 tháng 10 năm 2024
NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH